

Số: 27/PGDDĐT-THCS

Cẩm Giàng, ngày 10 tháng 9 năm 2018

KẾ HOẠCH
Thực hiện nhiệm vụ năm học 2018 - 2019
cấp Trung học cơ sở

Thực hiện Quyết định số 2780/QĐ-UBND ngày 07 tháng 8 năm 2018 của Chủ tịch UBND tỉnh Hải Dương V/v Ban hành kế hoạch, thời gian năm học 2018-2019; Chỉ thị số 14/CT-UBND ngày 04/9/2018 của Chủ tịch UBND tỉnh Hải Dương về nhiệm vụ trọng tâm năm học 2018-2019; Hướng dẫn số 1076/SGD&ĐT-GDTrH ngày 06 tháng 9 năm 2018 của Sở GD&ĐT Hải Dương V/v Hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ Giáo dục Trung học năm học 2018-2019; Chỉ thị số 7/CT-UBND ngày 10/9/2018 của Chủ tịch UBND huyện Cẩm Giàng về nhiệm vụ trọng tâm năm học 2018-2019;

Căn cứ tình hình thực tế của huyện và những kết quả đạt được trong năm học 2017 - 2018, phòng Giáo dục & Đào tạo Cẩm Giàng xây dựng kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học 2018 - 2019, cấp Trung học cơ sở như sau:

A. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

1. Tiếp tục triển khai thực hiện các Nghị quyết, Quyết định, Chỉ thị của Quốc Hội, Chính phủ và Bộ GD&ĐT về đẩy mạnh đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông và các Nghị quyết, chương trình hành động của Đảng bộ tỉnh Hải Dương lần thứ XVI về Giáo dục & Đào tạo. Đẩy mạnh thực hiện Chương trình hành động số 32/CTr-HU của Huyện ủy thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XI) về "Đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hoá, hiện đại hoá trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng XHCN và hội nhập quốc tế"; Đề án số 08-ĐA/HU ngày 01/4/2016 của HU về "Đổi mới công tác quản lý và nâng cao chất lượng giáo dục giai đoạn 2016-2020"; Kế hoạch số 13/KH-UBND ngày 31/01/2018 của UBND huyện về triển khai thực hiện ba nhiệm vụ trọng tâm năm 2018;

2. Thực hiện tốt các nhiệm vụ chủ yếu và các nhóm giải pháp cơ bản của ngành bằng những hoạt động thiết thực, hiệu quả, phù hợp với điều kiện thực tế của từng địa phương, đơn vị, gắn với tăng cường nề nếp, kỷ cương, đổi mới hoạt động giáo dục, rèn luyện phẩm chất chính trị, đạo đức của cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và học sinh trong từng cơ sở giáo dục.

3. Tăng cường công tác quản lý giáo dục theo hướng giao quyền tự chủ cho các nhà trường trong xây dựng, thực hiện kế hoạch giáo dục đi đôi với nâng cao năng lực quản trị, trách nhiệm giải trình của người đứng đầu, cá nhân thực hiện nhiệm vụ; chức năng giám sát của xã hội và kiểm tra của cấp trên.

4. Thực hiện có hiệu quả các phương pháp, hình thức dạy học và kiểm tra đánh giá tích cực; đa dạng hóa các hình thức học tập, chú trọng hoạt động trải nghiệm, sáng tạo, nghiên cứu khoa học của học sinh; đẩy mạnh ứng dụng CNTT trong dạy và học.

5. Phát triển đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên đáp ứng yêu cầu chuẩn nghề nghiệp, tiêu chuẩn của hạng chức danh nghề nghiệp và các yêu cầu đổi mới chương trình, SGK giáo dục phổ thông, nâng cao năng lực của giáo viên tham gia công tác tư vấn tâm lý, giáo viên chủ nhiệm lớp, tổ chức Đoàn, Hội, Đội, gia đình và cộng đồng trong quản lý, phối hợp giáo dục toàn diện cho học sinh.

6. Triển khai Đề án giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông giai đoạn 2018-2025 ban hành theo Quyết định số 522/QĐ-TTg ngày 14/5/2018 của Thủ tướng Chính phủ, nâng cao chất lượng giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh sau THCS và THPT.

B. NHIỆM VỤ CỤ THỂ

I- Thực hiện kế hoạch giáo dục

1. Tiếp tục chỉ đạo xây dựng và triển khai thực hiện nghiêm túc, linh hoạt, sáng tạo chương trình, kế hoạch giáo dục, nâng cao chất lượng, hiệu quả các hoạt động giáo dục

Thực hiện theo công văn số 4612/BGD&ĐT-GDTrH ngày 03/10/2017 về việc hướng dẫn thực hiện chương trình giáo dục phổ thông hiện hành theo định hướng phát triển năng lực và phẩm chất học sinh từ năm học 2017-2018 và hướng dẫn bổ sung tại công văn số 5131/GD&ĐT-GDTrH ngày 01/11/2017. Trong đó cần lưu ý:

1.1. Công tác xây dựng kế hoạch

Các trường cần phải nghiêm túc thảo luận đánh giá kết quả đạt được, nguyên nhân, hạn chế, bài học kinh nghiệm, làm rõ thuận lợi, khó khăn của địa phương, nhà trường để làm căn cứ xây dựng kế hoạch.

Các kế hoạch cần phải ngắn gọn, rõ nhiệm vụ trọng tâm, chỉ tiêu phấn đấu, giải pháp, biện pháp thực hiện phải phù hợp thực tế của nhà trường và địa phương, có tính khả thi, tránh chung chung, hình thức, lặp lại các quy định hiện hành.

Các kế hoạch phải được lãnh đạo nhà trường phê duyệt trước khi thực hiện, là căn cứ để kiểm tra, giám sát, nhận xét, góp ý trong quá trình thực hiện. Riêng kế hoạch dạy học các môn, hoạt động giáo dục của tổ/nhóm chuyên môn phải báo cáo về Phòng Giáo dục & Đào tạo.

1.1.1. Kế hoạch triển khai nhiệm vụ năm học và kiểm tra nội bộ

Căn cứ hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ năm học 2018 - 2019 của Bộ Giáo dục & Đào tạo, Sở Giáo dục & Đào tạo Hải Dương và Phòng Giáo dục & Đào tạo Cẩm Giàng, Hiệu trưởng các trường chịu trách nhiệm xây dựng dự thảo kế hoạch triển khai nhiệm vụ năm học và kế hoạch kiểm tra nội bộ của đơn vị. Các tổ chức đoàn thể, tổ/nhóm chuyên môn thảo luận góp ý, thông qua Hội nghị cán bộ, viên chức, phê duyệt để tổ chức thực hiện. Trên cơ sở kế hoạch của nhà trường Phó Hiệu trưởng phụ trách chuyên môn, Tổ trưởng chuyên môn xây dựng kế hoạch chuyên môn của nhà trường và của tổ chuyên môn theo tinh thần công văn số 5555/BGD&ĐT-GDTrH ngày 08/10/2014 của Bộ GD&ĐT và công văn số 1034/SGD&ĐT-GDTrH ngày 28/8/2018 của Sở GD&ĐT nhằm đạt các mục tiêu đề ra. Các tổ chức đoàn thể và cá nhân cán bộ quản lý, giáo viên,

nhân viên xây dựng kế hoạch cụ thể theo chức năng, nhiệm vụ được phân công thực hiện theo đúng kế hoạch đề ra. Trong quá trình thực hiện cần kiểm tra, giám sát kịp thời, điều chỉnh, bổ sung cho phù hợp với tình hình thực tế.

1.1.2. Kế hoạch dạy 2 buổi/ngày, dạy học các môn học, dạy tự chọn, bồi dưỡng học sinh giỏi, phụ đạo học sinh yếu kém, dạy thêm học thêm (nếu có)

* Dạy học 2 buổi/ngày

Khuyến khích các trường có đủ điều kiện về giáo viên, cơ sở vật chất, bố trí và huy động được các điều kiện tổ chức dạy học 2 buổi/ngày theo tinh thần Công văn số 7291/BGDĐT-GDTrH ngày 01/11/2010 về việc hướng dẫn học 2 buổi/ngày đối với các trường THCS, trung học phổ thông. Các đơn vị thực hiện dạy 2 buổi/ngày phải xây dựng kế hoạch cụ thể từng môn học và báo cáo Phòng Giáo dục & Đào tạo thẩm định trước khi thực hiện. Nội dung dạy học 2 buổi/ngày tập trung phụ đạo học sinh yếu, kém; bồi dưỡng học sinh giỏi; tổ chức các hoạt động trải nghiệm, sáng tạo, nghiên cứu khoa học,... phù hợp với năng lực và năng khiếu của từng nhóm đối tượng học sinh. Các trường chưa đủ điều kiện dạy học 2 buổi/ngày cần tăng cường dạy trên 6 buổi/tuần để từng bước đáp ứng yêu cầu đổi mới.

* Kế hoạch dạy học các môn học

Trên cơ sở đảm bảo chuẩn kiến thức, kỹ năng và thái độ của từng cấp học trong chương trình giáo dục phổ thông hiện hành; căn cứ Công văn số 5842/BGDĐT-VP ngày 01/9/2011 của Bộ GDĐT, Công văn số 1035/SGDĐT-GDTrH ngày 16/9/2011 của Sở GDĐT về việc thực hiện Hướng dẫn điều chỉnh nội dung dạy học THCS và THPT; Công văn số 1038/SGDĐT-GDTrH ngày 04/9/2015 của Sở GDĐT về việc Hướng dẫn thực hiện một số yêu cầu về chuyên môn; các đơn vị chủ động chỉ đạo xây dựng và phê duyệt kế hoạch dạy học các bộ môn đảm bảo các yêu cầu:

- Thời gian: Theo khung thời gian 37 tuần đảm bảo học kỳ I: 19 tuần, học kỳ II: 18 tuần, thời gian kết thúc học kỳ I, kết thúc năm học thực hiện theo Quyết định số 2780/QĐ-UBND ngày 07/8/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc Ban hành kế hoạch thời gian năm học 2018-2019,

- Kế hoạch dạy học các môn phải đảm bảo đủ thời lượng dành cho luyện tập, ôn tập, thí nghiệm, thực hành, tổ chức hoạt động trải nghiệm sáng tạo và kiểm tra định kỳ, kiểm tra chung đúng định hướng phát triển năng lực, phẩm chất học sinh.

- Có sự điều chỉnh để tránh trùng lặp nội dung trong từng môn học hoặc giữa các môn học có liên quan; cập nhật các chủ đề dạy học đã xây dựng từ những năm học trước và các chủ đề dạy học xây dựng trong năm học 2018-2019 nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho việc áp dụng các phương pháp, kỹ thuật dạy học tích cực; bổ sung các nội dung, yêu cầu theo tinh thần đã được tập huấn, bồi dưỡng hè 2018.

* Dạy học tự chọn

- Căn cứ nguyện vọng của học sinh, gắn với yêu cầu nâng cao chất lượng dạy học, Hiệu trưởng nhà trường quyết định việc chọn môn học ở đơn vị mình đảm bảo đủ số tiết/tuần cho từng môn, từng lớp theo quy định, ổn định trong từng học kỳ và trong cả năm học làm căn cứ để giáo viên, tổ/nhóm chuyên môn xây dựng kế hoạch dạy học tự chọn.

- Kế hoạch tự chọn phải đảm bảo nguyên tắc bám sát đặc trưng bộ môn, yêu cầu tự chọn (*nâng cao hoặc chủ đề bám sát*) của từng khối lớp, coi trọng phương pháp

học tập và kỹ năng thực hành vận dụng kiến thức, đồng thời đáp ứng tốt nhất cho việc thi vào lớp 10 THPT.

- Đối với việc dạy tự chọn môn Tin học: các trường cần chỉ đạo giáo viên xây dựng kế hoạch dạy học tự chọn theo chủ đề dạy học xuyên suốt chương trình (*Đã được thống nhất trong tập huấn hè 2016*).

-Thực hiện kiểm tra, đánh giá kết quả dạy tự chọn theo đúng quy định tại *Quy chế đánh giá, xếp loại học sinh THCS và học sinh THPT* của Bộ GDĐT.

* Bồi dưỡng học sinh giỏi, phụ đạo học sinh yếu kém, dạy thêm học thêm

Chương trình bồi dưỡng học sinh giỏi, phụ đạo học sinh yếu kém, dạy thêm học thêm phải đảm bảo yêu cầu: đúng đối tượng học sinh, bám sát chuẩn kiến thức kỹ năng theo định hướng phát triển năng lực học sinh, chú trọng rèn phương pháp, kỹ năng tự học, tự nghiên cứu; do giáo viên được phân công xây dựng; tổ/nhóm chuyên môn thảo luận, góp ý, thống nhất; trình lãnh đạo nhà trường phê duyệt trước khi thực hiện.

1.2. Chỉ đạo, tổ chức thực hiện kế hoạch và nâng cao chất lượng

* Lãnh đạo nhà trường, các tổ chức đoàn thể, tổ/nhóm chuyên môn và cá nhân mỗi thầy cô giáo có nhiệm vụ chỉ đạo, quản lý, triển khai và thực hiện các kế hoạch đã được phê duyệt theo đúng quy chế, quy định hiện hành, đồng thời chịu trách nhiệm về chất lượng, cách thức tổ chức các hoạt động trong nhà trường. Trong quá trình thực hiện cần lưu ý:

- Tập trung chỉ đạo, hướng dẫn, tạo điều kiện cho các tổ/nhóm chuyên môn và giáo viên chủ động lựa chọn nội dung, hình thức, phương pháp và kỹ thuật dạy học tích cực theo hướng: mỗi chủ đề có thể được thực hiện ở nhiều tiết học, mỗi tiết có thể chỉ thực hiện một hoặc một số hoạt động trong tiến trình sư phạm của bài học; các nhiệm vụ học tập có thể được thực hiện ở trong hoặc ngoài giờ trên lớp; khuyến khích giáo viên thiết kế lại các tiết học trong sách giáo khoa thành các bài học theo chủ đề để tổ chức cho học sinh tự lực chiếm lĩnh kiến thức và vận dụng vào thực tiễn; chú trọng lồng ghép giáo dục đạo đức và giá trị sống, rèn luyện kỹ năng sống, hiểu biết xã hội, thực hành pháp luật.

- Coi trọng đổi mới và nâng cao chất lượng, hiệu quả sinh hoạt tổ/nhóm chuyên môn tại đơn vị và liên trường/cụm trường về đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá học sinh; thực hiện nghiêm túc Công văn số 5555/BGDĐT-GDTrH ngày 08/10/2014, Công văn số 141/BGDĐT-GDTrH ngày 12/01/2015 của Bộ GDĐT trong tổ chức sinh hoạt chuyên môn dựa trên "nghiên cứu bài học", sinh hoạt chuyên đề, nghiên cứu khoa học, hội thảo, hội thi, đánh giá giờ dạy, chia sẻ kinh nghiệm,...

* Tăng cường công tác quản lý, kiểm tra, giám sát, đánh giá, nhận xét, góp ý trong quá trình thực hiện; kịp thời điều chỉnh, bổ sung kế hoạch cho phù hợp với tình hình thực tế.

1.3. Tập trung nâng cao chất lượng dạy học Ngoại ngữ

- Tiếp tục triển khai Đề án Ngoại ngữ quốc gia 2020, tổ chức dạy chương trình tiếng Anh mới ở 19/20 trường (THCS Thạch Lỗi, chưa dạy) với 116 lớp, 4102 học sinh (Khối 6: 51 lớp -1823 HS, Khối 7: 26 lớp -986 HS, Khối 8: 24 lớp-789 HS, Khối 9: 15 lớp-504 HS).

- Về thực hiện chương trình: Thực hiện chương trình tiếng Anh 10 năm theo Công văn số 7972/BGDĐT-GDTrH, ngày 01/11/2013 của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Đối với các trường, lớp chưa đủ điều kiện thực hiện chương trình mới: tiếp tục thực hiện như hướng dẫn năm học 2010 - 2011 về dạy học ngoại ngữ trong trường THCS, THPT; tích cực chuẩn bị điều kiện để chuyển sang dạy theo chương trình mới.

- Về nâng cao chất lượng học tập của học sinh: Tích cực đổi mới phương pháp giảng dạy, thiết kế các hoạt động phù hợp với các đối tượng học sinh, đảm bảo các mục tiêu của chương trình; tăng cường giao việc, hướng dẫn học sinh tự học, phát huy tính tích cực, chủ động của học sinh. Nâng cao hiệu quả công tác bồi dưỡng, phụ đạo học sinh góp phần nâng cao kết quả học tập.

- Về tổ chức các hoạt động cho giáo viên và học sinh: Tổ chức dự giờ, sinh hoạt chuyên môn cho giáo viên theo huyện, cụm trường. Tăng cường đổi mới các hình thức dạy học Ngoại ngữ, tích cực dạy học theo chủ đề để phát triển năng lực cho học sinh. Tăng cường tổ chức các sân chơi trí tuệ, ngoại khóa tiếng Anh, cuộc thi tiếng Anh trên Internet cho học sinh để thúc đẩy phong trào học Ngoại ngữ trong các nhà trường. Tiếp tục triển khai dạy học tiếng Anh với giáo viên bản ngữ ở các trường nơi học sinh và phụ huynh có nguyện vọng.

- Về tăng cường cơ sở vật chất, trang thiết bị, ứng dụng CNTT trong dạy học Ngoại ngữ: Tăng cường khai thác, sử dụng tối đa thiết bị dạy học Ngoại ngữ, phòng học Ngoại ngữ chuyên dụng, ứng dụng CNTT, sử dụng phần mềm trong dạy học Ngoại ngữ.

- Về đổi mới kiểm tra, đánh giá: thực hiện đổi mới kiểm tra đánh giá môn Ngoại ngữ theo hướng tiếp cận với bài thi năng lực Ngoại ngữ theo quy định của Bộ GDĐT, công văn 1135/SGDĐT-GDTrH, ngày 08/9/2016 của Sở GDĐT.

1.4. Công tác giáo dục hướng nghiệp, dạy nghề phổ thông và phân luồng học sinh sau tốt nghiệp THCS

- Công tác hướng nghiệp nhằm mục tiêu tạo bước đột phá về chất lượng giáo dục hướng nghiệp trong giáo dục phổ thông, góp phần tạo chuyển biến mạnh mẽ trong công tác phân luồng học sinh sau THCS phù hợp với yêu cầu phát triển kinh tế, xã hội cầu địa phương.

- Thực hiện nghiêm túc chương trình giáo dục hướng nghiệp đảm bảo 1 tiết/tháng.

- Tích cực tuyên truyền triển khai thực hiện Quyết định số 522/QĐ-TTg ngày 14/5/2018 của Thủ tướng Chính phủ về Đề án giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông nhằm nâng cao nhận thức về công tác giáo dục hướng nghiệp, định hướng phân luồng học sinh ở trong và ngoài nhà trường; thông tin về tình hình phát triển kinh tế - xã hội, nhu cầu của thị trường lao động, nhằm định hướng các hoạt động giáo dục đáp ứng yêu cầu phát triển nguồn nhân lực của địa phương. Các trường phối hợp chặt chẽ với Trung tâm GDNN-GDTX để làm tốt công tác dạy nghề phổ thông cho học sinh nhằm trang bị những kiến thức ban đầu về nghề nghiệp, rèn tính kỷ luật, học đi đôi với hành, vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn,... Tích cực đổi mới nội dung, phương pháp, đa dạng hóa các hình thức tư vấn hướng nghiệp, đáp ứng mục tiêu phân luồng học sinh theo quy định.

1.5. Giáo dục địa phương, giáo dục hòa nhập cho học sinh khuyết tật và giáo dục tích hợp

* Thực hiện nội dung giáo dục địa phương

- Tiếp tục thực hiện nâng cao chất lượng dạy học chương trình Lịch sử, Địa lí, Ngữ văn địa phương trong chương trình bắt buộc của Bộ Giáo dục và Đào tạo, thống nhất theo Quyết định số 433/QĐ-SGDĐT ngày 29/4/2014, Quyết định số 1091/QĐ-SGDĐT ngày 10/8/2017 V/v ban hành và sử dụng Tài liệu dạy học và hướng dẫn giảng dạy Lịch sử, Địa lí, Ngữ văn địa phương trong các trường phổ thông tỉnh Hải Dương

- Tuyên truyền phổ biến đến cha mẹ học sinh và học sinh, chuẩn bị đủ tài liệu Ngữ văn, Lịch sử, Địa lí địa phương phục vụ cho dạy học theo quy định của Sở Giáo dục - Đào tạo.

* Giáo dục hòa nhập cho học sinh khuyết tật

Tiếp tục thực hiện tốt nhiệm vụ giáo dục hoà nhập học sinh khuyết tật. Các trường có học sinh khuyết tật cần kết hợp chặt chẽ với gia đình để hoàn thiện đầy đủ hồ sơ, quan tâm cho công tác giáo dục khuyết tật, hỗ trợ giáo viên và học sinh trong dạy học hòa nhập; Triển khai mô hình giáo dục từ xa cho học sinh khuyết tật dựa trên công nghệ thông tin và truyền thông

* Giáo dục tích hợp

Tăng cường thực hiện tích hợp giáo dục đạo đức, lối sống, học tập và làm theo tấm gương đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; tăng cường giáo dục pháp luật; giáo dục phòng chống tham nhũng; chú trọng tuyên truyền, giáo dục chủ quyền quốc gia về biên giới, biển, đảo; sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả; bảo vệ môi trường; đa dạng sinh học và bảo tồn thiên nhiên; giáo dục về tài nguyên và môi trường biển, hải đảo; ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng tránh và giảm nhẹ thiên tai; giáo dục an toàn giao thông,... theo hướng dẫn của Bộ GD&ĐT và Sở GD&ĐT Hải Dương. Chú ý cập nhật nội dung học tập gắn liền với thời sự quê hương, đất nước, số liệu thống kê đối với các môn Lịch sử, Địa lí, GD&ĐT. Khi thực hiện các nội dung tích hợp cần chủ động, linh hoạt về nội dung, cách thức phù hợp với điều kiện thực tế của trường và tâm lý lứa tuổi của học sinh, tránh áp đặt hoặc chung chung, hình thức.

1.6. Tổ chức các hoạt động tập thể, hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, giáo dục kỹ năng sống, hoạt động ngoại khoá.....

* Tổ chức hoạt động tập thể

- Tiếp tục duy trì, chỉ đạo, cải tiến nội dung, hình thức tổ chức thực hiện tốt hoạt động tập thể đầu năm học mới đặc biệt quan tâm các lớp đầu cấp nhằm giúp học sinh làm quen với môi trường học tập, sinh hoạt, tiếp cận phương pháp dạy học và giáo dục trong nhà trường.

- Tiếp tục tăng cường, nâng cao hiệu quả một số hoạt động giáo dục cho học sinh theo Công văn số 984/SGDĐT-VP ngày 18/8/2015 về việc Tăng cường triển khai Chỉ thị 1537/CT-BG&ĐT nhằm nâng cao hiệu quả một số hoạt động giáo dục trong nhà trường, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện. Trong đó, chú trọng tuyên truyền mục đích, ý nghĩa của Ngày khai giảng, Lễ tri ân, Lễ chào cờ Tổ quốc,...

- Duy trì hướng dẫn học sinh hát Quốc ca đúng nghi thức, nề nếp thực hiện các hoạt động giáo dục, các bài thể dục, võ cổ truyền,... vận dụng vào tập luyện thường xuyên trong suốt năm học.

* Việc tổ chức các hoạt động tập thể, hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, hoạt động ngoại khoá

- Chuyển mạnh các hoạt động này theo hướng tổ chức hoạt động trải nghiệm, sáng tạo song vẫn phải thực hiện đúng quy định về hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp (2tiết/lớp/tháng), bám sát các chủ đề, chủ điểm theo tháng nhằm thúc đẩy học sinh hứng thú học tập. Khuyến khích tổ chức các hoạt động có ý nghĩa, thiết thực bổ ích, tăng cường tính giao lưu, hợp tác, bổ sung hiểu biết về các giá trị văn hóa truyền thống dân tộc và tinh hoa văn hóa thế giới góp phần nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, phát triển năng lực, phẩm chất người học. Khuyến khích các trường có điều kiện tiếp tục kết hợp với Trường Văn hóa nghệ thuật tỉnh, các nghệ nhân, nghệ sĩ dạy hát chèo, hát văn, ca trù, nghệ thuật tuồng, tổ chức các trò chơi dân gian nhằm giữ gìn, phát huy các giá trị văn hóa truyền thống của đất nước và quê hương Hải Dương. Việc tổ chức các hoạt động cần đảm bảo đúng nghi thức, trang trọng, thiết thực, hiệu quả, tránh phô trương, hình thức, sơ sài qua loa.

-Thực hiện nghiêm túc công văn số 5814/BGD&ĐT-GDTrH ngày 07/12/2017 của Bộ GD&ĐT về tổ chức các cuộc thi dành cho học sinh phổ thông. Coi trọng xây dựng môi trường văn hóa, ban hành quy tắc ứng xử trong trường học nhằm xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh, thân thiện.

- Thực hiện nghiêm túc đầy đủ chương trình công tác Đoàn – Đội và phong trào thanh thiếu nhi trường học năm học 2018-2019.

* Giáo dục kỹ năng sống

- Quản lý các hoạt động giáo dục kỹ năng sống theo Thông tư số 04/2014/TT-BGD&ĐT ngày 28/02/2014 ban hành quy định về Quản lý hoạt động giáo dục kỹ năng sống và hoạt động giáo dục ngoài giờ chính khóa và các văn bản hướng dẫn của Bộ GD&ĐT, Công văn số 1042/SGD&ĐT-CTTT ngày 21/8/2017 của Sở GD&ĐT về việc Tổ chức hoạt động giáo dục kỹ năng sống trong nhà trường. Giao nhiệm vụ cho các thầy cô giáo chủ động dạy kỹ năng sống cho học sinh theo quy định. Các trường triển khai giáo dục kỹ năng sống cho học sinh với hình thức liên kết với các Trung tâm (có thu kinh phí) cần thực hiện nghiêm túc theo đúng quy định.

- Tiếp tục thực hiện nghiêm túc Công văn số 1915/BGDĐT-GDTrH ngày 05/5/2017 của Bộ GDĐT về việc tinh giảm các cuộc thi dành cho giáo viên và học sinh phổ thông; không giao chỉ tiêu, không lấy thành tích của các cuộc thi và hoạt động giao lưu làm tiêu chí để xét thi đua.

1.7. Giáo dục thể chất, Y tế trường học

- Triển khai thực hiện theo công văn số 1070/SGD&ĐT-CTTT ngày 05/9/2018 của Sở GD&ĐT Hải Dương V/v Hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục thể chất, hoạt động thể thao và y tế trường học năm học 2018-2019 (Phòng Giáo dục – Đào tạo có văn bản hướng dẫn riêng).

- Thực hiện nghiêm túc Quyết định số 53/2008/QĐ-BGDĐT-GDTrH ngày 18/9/2008 của Bộ GDĐT, Công văn số 1377/SGDĐT-CTHSSV&CNTT ngày 25/10/2016 của Sở GDĐT về việc kiểm tra, đánh giá thể lực học sinh phổ thông.

- Triển khai bài tập khiêu vũ thể thao bài Võ cổ truyền trong các nhà trường theo nội dung đã được tập huấn.

II- Đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra đánh giá

1. Đổi mới phương pháp dạy học

Tiếp tục đổi mới đồng bộ phương pháp dạy học, kiểm tra đánh giá chất lượng giáo dục theo hướng tiếp cận năng lực và phẩm chất người học nhằm phát huy tối đa tính tích cực, chủ động, sáng tạo, rèn luyện phương pháp tự học và vận dụng kiến thức, kỹ năng của học sinh theo tinh thần Công văn số 5555/BGDĐT-GDTrH ngày 08/10/2014 của Bộ GD&ĐT.

Khi thực hiện đánh giá giờ dạy của giáo viên theo Quyết định số 1156/QĐ-SGD&ĐT ngày 28/8/2015 của Sở GD&ĐT cần chú trọng xem xét khả năng sẵn sàng thực hiện nhiệm vụ, ứng dụng, kiến thức của học sinh nhằm đánh giá hiệu quả của việc đổi mới phương pháp tổ chức các hoạt động dạy học của giáo viên, khắc phục lối truyền thụ áp đặt một chiều, ghi nhớ máy móc.

Đa dạng hóa các hình thức dạy học/giáo dục, coi trọng giao nhiệm vụ và hướng dẫn học sinh học tập ở nhà, ngoài nhà trường, cộng đồng. Tăng cường tổ chức các hoạt động dạy học thí nghiệm, thực hành; Câu lạc bộ, ngày hội, hội thi,... Tiếp tục thực hiện tốt việc sử dụng di sản văn hóa trong dạy, học theo hướng dẫn số 73/HD-BGD&ĐT-BVHTTDL ngày 16/1/2013 của Liên Bộ GD&ĐT, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch gắn liền với thực tế của địa phương.

Tích cực ứng dụng công nghệ thông tin phù hợp với nội dung bài học, bảo đảm cân đối giữa trang bị kiến thức, rèn luyện kỹ năng và định hướng thái độ, hành vi cho học sinh

Trên cơ sở phân tích, đánh giá kết quả tham gia các cuộc thi từ năm học trước, các trường cần có biện pháp cụ thể tuyên truyền, hưởng ứng, động viên, khích lệ, hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra, tư vấn, hỗ trợ học sinh hoàn thiện các dự án tham gia cuộc thi Khoa học kỹ thuật dành cho học sinh trung học theo Công văn số 313/SGDĐT-GDTrH ngày 05/4/2018 của Sở GD&ĐT.

2. Đổi mới kiểm tra, đánh giá; kiểm định chất lượng giáo dục trung học

- Căn cứ quy định tại Thông tư số 58/2011/TT-BGD&ĐT ngày 12/12/2011 và kế hoạch dạy học đã được phê duyệt, các đơn vị cần chỉ đạo thống nhất số lần kiểm tra, hình thức kiểm tra, chấm, trả bài, nhập điểm,... trong kiểm tra đánh giá thường xuyên và định kỳ theo đúng quy định. Kết hợp giữa đánh giá trong quá trình dạy học, giáo dục với đánh giá cuối kỳ, cuối năm học; giữa đánh giá của giáo viên với tự đánh giá, góp ý lẫn nhau của học sinh, đánh giá của cha mẹ học sinh và cộng đồng.

Các hình thức kiểm tra, đánh giá phải nhằm hướng tới phát triển năng lực, phẩm chất học sinh; coi trọng đánh giá phương pháp học tập, động viên sự cố gắng, hứng thú học tập của học sinh; đánh giá thường xuyên đối với tất cả học sinh thông qua: các hoạt động trên lớp, hồ sơ/sách vở học tập, báo cáo kết quả thực hiện dự án học tập, nghiên cứu khoa học, kỹ thuật, thực hành, thí nghiệm hoặc thuyết trình (*bài viết, bài trình chiếu, video clip, ...*). Giáo viên có thể sử dụng các hình thức đánh giá nói trên thay cho các bài kiểm tra hiện hành.

Tổ chức chặt chẽ, nghiêm túc, đúng quy chế tất cả các khâu: ra đề, coi, chấm, chữa bài cho học sinh đảm bảo đánh giá khách quan, công bằng, đúng năng lực, sự tiến bộ của học sinh. Khi chấm bài kiểm tra phải có phần nhận xét, hướng dẫn, sửa lỗi và động viên sự cố gắng, tiến bộ của học sinh.

Tiếp tục chỉ đạo tổ chức kiểm tra định kỳ (từ 45 phút trở lên) thống nhất chung trong toàn trường với 3 môn Ngữ văn, Toán, tiếng Anh trong 1 khối lớp và trong cùng thời điểm. Việc kiểm tra học kỳ theo tinh thần Công văn số 1390/SGDDĐT-GDTrH ngày 19/11/2015 của Sở GDĐT.

Kiểm tra định kỳ: Xây dựng kế hoạch kiểm tra định kỳ thống nhất trong từng khối lớp (Môn Ngữ văn, Toán, tiếng Anh), báo cáo về phòng GDĐT.

Kiểm tra học kỳ theo Quyết định số 2780/QĐ-UBND ngày 07/8/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hải Dương (Sẽ có hướng dẫn riêng)

Thực hiện nghiêm túc kỹ thuật xây dựng ma trận đề và biên soạn câu hỏi kiểm tra định kỳ, cuối kỳ, cuối năm theo ma trận, chuẩn hóa câu hỏi, bài tập (tự luận hoặc/trắc nghiệm khách quan) theo 4 mức độ yêu cầu: *Nhận biết*: nhắc lại hoặc mô tả đúng kiến thức, kỹ năng đã học; *Thông hiểu*: diễn đạt đúng kiến thức hoặc mô tả đúng kỹ năng đã học bằng ngôn ngữ theo cách của riêng mình, có thể thêm các hoạt động phân tích, giải thích, so sánh, áp dụng trực tiếp (*làm theo mẫu*) kiến thức, kỹ năng đã biết để giải quyết các tình huống, vấn đề trong học tập); *Vận dụng*: kết nối và sắp xếp lại các kiến thức, kỹ năng đã học để giải quyết thành công tình huống, vấn đề tương tự tình huống, vấn đề đã học và *Vận dụng cao*: vận dụng được các kiến thức, kỹ năng để giải quyết các tình huống, vấn đề mới; đưa ra những phản hồi hợp lý trước một tình huống, vấn đề mới trong học tập hoặc trong cuộc sống.

Việc xác định tỉ lệ giữa các câu hỏi, bài tập theo 4 mức độ cần căn cứ vào mức độ phát triển năng lực của học sinh ở từng học kỳ, từng khối lớp trên nguyên tắc đảm bảo sự phù hợp với đối tượng học sinh, theo hướng tăng dần tỉ lệ câu hỏi, bài tập ở mức độ vận dụng thấp và vận dụng cao.

Trong các bài kiểm tra cần chủ động kết hợp một cách hợp lý giữa hình thức trắc nghiệm tự luận với trắc nghiệm khách quan, giữa kiểm tra lý thuyết và kiểm tra thực hành. Tiếp tục nâng cao yêu cầu vận dụng kiến thức liên môn vào thực tiễn; tăng cường ra các câu hỏi mở; gắn với thời sự quê hương, đất nước đối với các môn khoa học xã hội nhân văn để học sinh được bày tỏ chính kiến của mình về các vấn đề kinh tế, chính trị, xã hội.

Triển khai có hiệu quả kế hoạch thi học sinh giỏi các môn văn hóa cho học sinh lớp 9 theo văn bản hướng dẫn của Sở GD&ĐT Hải Dương.

Phòng GDĐT tổ chức giao lưu học sinh giỏi lớp 7 (Môn Ngữ văn, Toán, Tiếng Anh), lớp 8 (Gồm 8 môn như năm học trước) vào tháng 5/2019. Các kỳ thi, cuộc thi khác thực hiện theo hướng dẫn của các cấp. Các trường không tự đặt ra các kỳ thi ngoài quy định của Bộ GD&ĐT, Sở GD&ĐT. Riêng các lớp 6,7,8 các trường có thể tổ chức khảo sát thành lập đội tuyển học sinh giỏi về các môn văn hoá để xây dựng kế hoạch bồi dưỡng.

Đối với môn Ngoại ngữ: Tiếp tục nâng cao chất lượng thi cả bốn kỹ năng nghe, nói, đọc, viết và triển khai phần tự luận trong các bài kiểm tra viết, vận dụng định dạng đề thi Tiếng Anh với học sinh học theo chương trình thí điểm theo Công văn số 3333/BGDĐT-GDTrH ngày 07/7/2016.

Tăng cường tổ chức hoạt động đề xuất và lựa chọn, hoàn thiện các câu hỏi, bài tập kiểm tra theo định hướng phát triển năng lực để bổ sung cho thư viện câu hỏi của trường, của Phòng GD&ĐT, Sở GD&ĐT,... Tăng cường xây dựng nguồn học liệu mở (*thư viện học liệu*) về câu hỏi, bài tập, đề thi, kế hoạch bài học, tài liệu tham khảo có

chất lượng trên website của Bộ (tại địa chỉ <http://truonghocketnoi.edu.vn>) của sở/phòng GD&ĐT và các đơn vị.

Nghiêm túc thực hiện Công văn số 914/SGDĐT-GDTrH ngày 06/8/2015 của Sở GDĐT về tổ chức và quản lý các hoạt động chuyên môn qua mạng, nhất là tham gia các hoạt động chuyên môn trên trang mạng "Trường học kết nối".

- Kiểm định chất lượng giáo dục: các trường đã được công nhận cần tiếp tục khắc phục những hạn chế, nâng cao chất lượng các tiêu chuẩn, để đảm bảo đủ điều kiện khi kiểm tra công nhận lại theo quy định tại Thông tư 42/2014/TT-BGDĐT ngày 23/11/2012 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT. Các trường đã được công nhận 5 năm (Nguyễn Huệ, Cẩm Sơn) cần tiếp tục rà soát việc thực hiện các tiêu chuẩn, hoàn thiện hồ sơ để đề nghị kiểm tra công nhận lại; Các trường chưa được kiểm tra, đánh giá ngoài gồm Cẩm Hưng, Lương Điền, Thạch Lỗi, Cẩm Vũ, Cẩm Điền tự đánh giá mức độ hoàn thành các tiêu chuẩn, lập hồ sơ đề nghị các cấp kiểm tra công nhận trong năm học 2018 - 2019.

III- Phát triển đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên

1. Nâng cao chất lượng hoạt động chuyên môn, bồi dưỡng đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý

Căn cứ nhiệm vụ năm học và thực trạng đội ngũ, các trường cần chủ động rà soát số lượng người làm việc theo vị trí việc làm theo chủ trương tinh giản biên chế của Nghị quyết số 18-TW/NQ và Nghị quyết số 19-NQ-TW ngày 25/10/2017 của Trung ương và các Đề án của tỉnh và huyện.

Xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng giáo viên theo năm học và lộ trình dài hạn để nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ, năng lực, chức danh nghề nghiệp cho đội ngũ, từng bước đáp ứng yêu cầu đổi mới.

Phối hợp chặt chẽ với các cơ quan chuyên môn, đơn vị có liên quan nhằm nâng cao hiệu quả công tác bồi dưỡng cán bộ quản lý, giáo viên đáp ứng yêu cầu chuẩn hiệu trưởng, chuẩn nghề nghiệp giáo viên cơ sở giáo dục phổ thông.

Trên cơ sở những nội dung, yêu cầu đã tiếp thu từ các lớp tập huấn tại Sở GD&ĐT, nhất là nhu cầu thực tế tại đơn vị, các trường có kế hoạch tập huấn, củng cố các nội dung chủ yếu như: đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra đánh giá theo định hướng phát triển năng lực học sinh; xây dựng chủ đề dạy học và chủ đề tích hợp liên môn; đổi mới sinh hoạt chuyên môn, hoạt động trải nghiệm sáng tạo; giáo dục giá trị, kỹ năng sống; công tác giáo viên chủ nhiệm lớp, cán bộ phụ trách công tác Đoàn, Đội, tư vấn trường học;... đáp ứng yêu cầu chương trình giáo dục phổ thông mới.

Tăng cường các hình thức bồi dưỡng giáo viên, cán bộ quản lý và hỗ trợ hoạt động dạy học và quản lý qua trang mạng "Trường học kết nối".

Tiếp tục rà soát đánh giá năng lực giáo viên Ngoại ngữ (*môn tiếng Anh*), đẩy mạnh công tác bồi dưỡng giáo viên tiếng Anh theo chuẩn quy định của Bộ GD&ĐT đáp ứng việc triển khai Đề án "Dạy và học Ngoại ngữ trong hệ thống giáo dục quốc dân giai đoạn 2008-2020" tại đơn vị. Những giáo viên chưa đạt chuẩn về năng lực tiếng Anh phải tự xây dựng kế hoạch bồi dưỡng, hình thức bồi dưỡng, thời điểm phấn đấu đạt chuẩn theo quy định. Phòng GD&ĐT tiếp tục quan tâm, tạo mọi điều kiện cho giáo viên tham dự các lớp bồi dưỡng do Sở GD&ĐT tổ chức để giáo viên được đánh giá trình độ năng lực sau quá trình tự bồi dưỡng, hoàn thành chuẩn năng lực Ngoại

ngữ theo quy định. Những giáo viên chưa đạt chuẩn năng lực tiếng Anh hoặc chưa được bồi dưỡng về phương pháp dạy tiếng Anh thì được bố trí đi học để đạt chuẩn yêu cầu trước khi phân công dạy học. Việc bồi dưỡng giáo viên phải gắn với việc bố trí, sử dụng có hiệu quả.

Thực hiện nghiêm túc, đúng quy trình, đánh giá viên chức theo chuẩn nghề nghiệp giáo viên cơ sở giáo dục phổ thông (*Ban hành kèm theo Thông tư số 20/2018/TT-BGD&ĐT ngày 22/8/2018*) và đánh giá Hiệu trưởng theo chuẩn Hiệu trưởng (*Ban hành kèm theo Thông tư số 14/2018/TT-BGD&ĐT ngày 20/7/2018*), đánh giá Phó Hiệu trưởng,.. lưu trữ, cập nhật hồ sơ đầy đủ, khoa học.

Tiếp tục đổi mới sinh hoạt tổ/nhóm chuyên môn trong nhà trường theo quy định và hướng dẫn của Sở GD&ĐT. Tăng cường sinh hoạt chuyên môn cụm trường (*trực tiếp và qua mạng*), nhất là đối với các môn học ít giáo viên. Các đơn vị có thể chỉ đạo tích hợp hoạt động sinh hoạt chuyên môn theo chuyên đề với sinh hoạt chuyên môn theo nghiên cứu bài học theo đúng trình tự, các bước đã hướng dẫn sao cho sinh hoạt chuyên môn thực sự có chiều sâu, hiệu quả, thiết thực.

Quan tâm bồi dưỡng đội ngũ giáo viên cốt cán các môn học trong các nhà trường, trong huyện đáp ứng yêu cầu đổi mới để hỗ trợ hoạt động bồi dưỡng giáo viên các cấp. Quan tâm giáo viên tham gia giảng dạy khối lớp 6 và lớp 9.

Nâng cao chất lượng và phát huy hiệu quả của các hội thảo, hội thi. Chủ động đổi mới hình thức tổ chức và nội dung hội thi giáo viên dạy giỏi cấp trường, cấp huyện sao cho hiệu quả. Tổ chức hội thi giáo viên dạy giỏi cấp huyện 5 môn: Toán, Sinh học, Tiếng Anh, Âm nhạc, Mỹ thuật. Tham dự hội thi giáo viên dạy giỏi cấp tỉnh 3 môn: Sinh học, Tiếng Anh, Âm nhạc (*có hướng dẫn riêng*).

2. Tăng cường quản lý đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục

Căn cứ chức năng, quyền hạn, trách nhiệm được phân công, thủ trưởng đơn vị có trách nhiệm kịp thời rà soát, tham mưu để bố trí sắp xếp đội ngũ đúng quy định, hợp lý, đúng chuyên môn, tạo điều kiện cho mỗi cán bộ, giáo viên, nhân viên phát huy được năng lực, sở trường của bản thân.

Có biện pháp khắc phục tình trạng bất hợp lý về cơ cấu bộ môn, nhất là các môn Tin học, Ngoại ngữ, Giáo dục công dân, Mỹ thuật, Âm nhạc, Công nghệ, Thể dục, cán bộ tư vấn trường học, nhân viên phụ trách thư viện, thiết bị dạy học,...

Hiệu trưởng ban hành quyết định phân công nhiệm vụ cho cán bộ quản lý giáo viên nhân viên theo năm học. Thực hiện hợp đồng giáo viên theo đúng quy định. Có biện pháp quản lý tốt đội ngũ giáo viên dạy liên trường để đảm bảo chất lượng.

Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát nội bộ, kiểm tra việc thực hiện đổi mới nội dung, phương pháp, hình thức tổ chức dạy học, kiểm tra đánh giá học sinh; nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu, giám sát, đôn đốc của chuyên môn và các lực lượng chức năng, điều chỉnh, khắc phục kịp thời những sai sót, lệch lạc; biến quá trình kiểm tra thành quá trình tự kiểm tra, tự đánh giá của giáo viên, đáp ứng mục tiêu nâng cao chất lượng giảng dạy của từng giáo viên, đáp ứng tiêu chuẩn chức danh theo quy định.

IV- Rà soát quy hoạch mạng lưới trường lớp; sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất, thiết bị dạy học; đầu tư xây dựng trường chuẩn quốc gia

1. Rà soát, quy hoạch mạng lưới trường, lớp

Các trường có giải pháp để duy trì, giữ vững số lớp, số học sinh theo kế hoạch (Số lớp: 221; trong đó khối 6: 61, khối 7: 56, khối 8: 55, khối 9: 49 - Số học sinh 8165; trong đó khối 6: 2421, khối 7: 2062, khối 8: 1979, khối 9: 1703). Tìm các biện pháp tổ chức quản lý dạy và học nhằm nâng cao chất lượng, tổ chức các hoạt động giáo dục trong và ngoài lớp học để thu hút học sinh. Thực hiện tuyển sinh lớp 6 đúng quy định. Quản lý chặt chẽ sĩ số học sinh (*chuyển đi, chuyển đến, bỏ học,...*). Xác định nguyên nhân học sinh bỏ học, có giải pháp khắc phục; vận động nhiều lực lượng tham gia duy trì sĩ số học sinh. Những trường có học sinh nghèo, học sinh thuộc diện chính sách,... cần thực hiện đầy đủ, kịp thời chế độ chính sách, lưu trữ đầy đủ hồ sơ theo quy định; báo cáo kết quả thực hiện chế độ chính sách hoặc đánh giá cuối kỳ, cuối năm theo hướng dẫn.

Tích cực tiếp tục tham mưu với cấp ủy, chính quyền địa phương quy hoạch giải quyết quỹ đất cho trường học theo quy định đối với trường chuẩn quốc gia. Tích cực tham mưu bổ sung những hạng mục còn thiếu, ưu tiên các hạng mục công trình: phòng học, nhà vệ sinh, thư viện, công trình nước sạch. Đảm bảo hoàn thành việc sửa chữa, cải tạo, nâng cấp, xây mới nhà vệ sinh, cung cấp nước sạch trước khi khai giảng năm học, đảm bảo đủ điều kiện, thuận lợi cho học sinh học tập góp phần triển khai, thực hiện tốt nhiệm vụ giáo dục theo yêu cầu.

2. Sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất, thiết bị dạy học

Sử dụng đúng mục đích, đúng chế độ, hiệu quả nguồn kinh phí ngân sách Nhà nước kết hợp với các nguồn huy động hợp pháp khác để tăng cường cơ sở vật chất, xây dựng phòng học bộ môn, thư viện, nhà đa năng, vườn trường,...

Tăng cường cải tạo, sửa chữa, xây dựng tạo cảnh quan nhà trường đạt tiêu chuẩn xanh - sạch - đẹp, an toàn và môi trường sư phạm lành mạnh thực sự để thu hút học sinh đến trường; tuyên truyền, tổ chức cho cán bộ, giáo viên và học sinh tham gia thực hiện các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

Tổ chức kiểm tra, rà soát thực trạng thiết bị dạy học để kịp thời sửa chữa, thu gom, tiêu hủy hóa chất hết hạn sử dụng theo quy định; bổ sung theo danh mục thiết bị dạy học tối thiểu ban hành theo Thông tư số 19/2009/TT-BGDĐT ngày 11/8/2009 và Thông tư số 01/2010/TT-BGDĐT ngày 18/01/2010.

Thực hiện nghiêm túc Công văn số 7842/BGDĐT-CSVCTBTH ngày 28/10/2013 về việc đầu tư mua sắm thiết bị dạy học, học liệu các cơ sở giáo dục đào tạo. Tiếp tục triển khai Đề án "*Phát triển thiết bị dạy học tự làm giáo dục mầm non và phổ thông giai đoạn 2010-2015*" theo Quyết định số 4045/QĐ-BGDĐT ngày 16/9/2010 của Bộ trưởng Bộ GDĐT.

Tăng cường bồi dưỡng, nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ của viên chức làm công tác thiết bị dạy học, nhất là về nghiệp vụ quản lý, sắp xếp, bảo quản, sử dụng thiết bị; yêu cầu giáo viên tăng cường sử dụng, tận dụng các thiết bị dạy học hiện có của nhà trường để đảm bảo việc dạy học có chất lượng, có biện pháp xử lý kịp thời những trường hợp vi phạm quy định về chuyên môn; động viên giáo viên tự làm đồ dùng thiết bị dạy học phù hợp với đặc thù bộ môn.

Kiểm tra, rà soát thực trạng hoạt động của các thư viện trường học; củng cố trang thiết bị, bổ sung sách, tài liệu nhằm đáp ứng yêu cầu đổi mới hiện nay; xây dựng và sử dụng tủ sách lớp học, đổi mới hoạt động thư viện và phát động tuần lễ "Hưởng ứng học tập suốt đời" và phát triển văn hóa đọc theo hướng linh hoạt, đa dạng như: giới thiệu sách, kể chuyện theo sách, tìm hiểu sách, trưng bày, triển lãm sách,...đảm

bảo chất lượng giáo dục toàn diện theo hướng kết hợp dạy học văn hóa với tổ chức các hoạt động trải nghiệm, sáng tạo, xây dựng câu lạc bộ khoa học trong các nhà trường nhằm giáo dục tình cảm, đạo đức, giáo dục thể chất, rèn luyện kỹ năng sống cho học sinh nhất là học sinh khu vực nông thôn. Phần đầu xây dựng thư viện đạt tiên tiến, xuất sắc.

3. Xây dựng trường đạt chuẩn Quốc gia

Tăng cường chỉ đạo, tổ chức thực hiện Kế hoạch tiếp tục thực hiện Đề án "Xây dựng trường chuẩn quốc gia giai đoạn 2016 - 2020". Tích cực, chủ động tham mưu với các cấp, các ngành để tiếp tục đầu tư đội ngũ, cơ sở vật chất, xây dựng kế hoạch phân đầu trường đạt chuẩn quốc gia gắn với chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới. Các trường đã đạt chuẩn quốc gia cần phát huy những thuận lợi về cơ sở vật chất, thiết bị dạy học và đội ngũ giáo viên để duy trì, giữ vững và nâng cao chất lượng các tiêu chuẩn, nhất là nâng cao chất lượng dạy học và chất lượng giáo dục toàn diện, giữ vững danh hiệu trường chuẩn. Các trường chưa đạt chuẩn cần đổi chiều điều kiện của trường xây dựng kế hoạch, từng bước tập trung ưu tiên đầu tư theo 5 tiêu chuẩn quy định tại Thông tư 47/2012/QĐ-BGD&ĐT.

Các trường đã đạt trường chuẩn Quốc gia sau 5 năm (Cẩm Sơn, Nguyễn Huệ) sau 2,5 năm (Kim Giang, Đức Chính, Lai Cách, Cẩm Đoài, Cẩm Phúc) tham mưu với địa phương tự kiểm tra việc thực hiện 5 tiêu chuẩn của trường chuẩn Quốc gia, khắc phục những hạn chế. Hoàn thành hồ sơ đề nghị các cấp kiểm tra. Trường THCS Thạch Lỗi, Cẩm Hưng, Ngọc Liên, Cẩm Vũ, Lương Điền, Cẩm Giàng phân đầu hoàn thành các tiêu chuẩn trường chuẩn Quốc gia để đề nghị các cấp kiểm tra, công nhận trong năm học 2018 - 2019.

V- Duy trì và nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục, xóa mù chữ

1. Tích cực triển khai thực hiện Chỉ thị số 10/CT-TW ngày 05/12/2011 của Bộ Chính trị, Nghị định số 20/2014/NĐ-CP ngày 24/3/2014 về phổ cập giáo dục Mầm non cho trẻ 5 tuổi, củng cố kết quả phổ cập giáo dục Tiểu học, THCS và Thông tư số 07/2016/TT-BGD&ĐT ngày 22/3/2016 quy định về điều kiện đảm bảo và nội dung, quy trình, thủ tục kiểm tra công nhận đạt chuẩn PCGD, XMC; Thông tư số 35/2017/TT-BGD&ĐT ngày 28 tháng 12 năm 2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về quản lý, vận hành và sử dụng Hệ thống thông tin quản lý PCGD, XMC.

2. Triển khai thực hiện công tác phổ cập giáo dục, xóa mù chữ năm 2018 theo Công văn số 1422/KH-BCĐ ngày 10/5/2018 của Ban chỉ đạo phổ cập giáo dục, xóa mù chữ tỉnh Hải Dương và Kế hoạch số 01/KH-BCĐ ngày 31/5/2018 của Ban chỉ đạo phổ cập giáo dục, xóa mù chữ huyện Cẩm Giàng.

3. Rà soát, củng cố, kiện toàn Ban chỉ đạo PCGD, XMC các cấp và đội ngũ cán bộ giáo viên chuyên trách PCGD; Tuyên truyền nâng cao nhận thức về vị trí, vai trò, ý nghĩa của công tác phổ cập trong việc nâng cao chất lượng giáo dục, tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ, nhất là công tác điều tra cơ bản, cập nhật thông tin, tổng hợp, nhập dữ liệu, hoàn thiện hồ sơ, quản lý lưu trữ hồ sơ PCGD, XMC. Coi trọng công tác phối hợp giữa các cá nhân, đơn vị, tổ chức đoàn thể...rà soát, đánh giá kết quả và báo cáo hàng năm về thực trạng tình hình phổ cập giáo dục. Sử dụng có hiệu quả Hệ thống thông tin điện tử quản lý PCGD, XMC và kiểm tra tính xác thực của các số liệu trên hệ thống.

4. Có biện pháp cụ thể nhằm huy động các đối tượng thuộc diện phổ cập ra lớp, nắm chắc tình hình, nguyên nhân học sinh bỏ học và có giải pháp khắc phục tình trạng

này. Vận động nhiều lực lượng tham gia nhằm duy trì sĩ số học sinh, củng cố, duy trì và nâng cao tỉ lệ, chất lượng đạt chuẩn PCGD THCS. Năm 2018, phần đầu đạt chuẩn phổ cập giáo dục, xóa mù chữ ở mức độ 2

VI- Đổi mới công tác quản lý giáo dục Trung học

1. Kiện toàn tổ chức, coi trọng và nâng cao vai trò lãnh đạo của cấp ủy Đảng, Hội đồng trường, Công đoàn, Đoàn Thanh niên, Ban thanh tra nhân dân trường học,...; nâng cao năng lực quản trị trong các cơ sở giáo dục và đào tạo; rà soát, cập nhật, bổ sung, xây dựng và thực hiện nghiêm túc, triệt để quy chế dân chủ, quy chế làm việc, quy chế chi tiêu nội bộ và các quy định cụ thể khác đúng chức năng, nhiệm vụ quy định cho từng cấp, từng chức danh quản lý, từng vị trí việc làm,... được quy định tại các văn bản hiện hành, không để xảy ra tình trạng thực hiện sai chức năng, nhiệm vụ trong quản lý, điều hành, thực thi nhiệm vụ.

2. Tiếp tục củng cố kỷ cương, nền nếp trong dạy học, kiểm tra đánh giá và thi; tăng cường đổi mới quản lý việc thực hiện chương trình và kế hoạch giáo dục theo hướng tự chủ, tự chịu trách nhiệm; đề cao tinh thần đổi mới, sáng tạo trong quản lý và tổ chức các hoạt động giáo dục.

3. Chú trọng quản lý, phối hợp hoạt động của Ban đại diện cha mẹ học sinh theo Thông tư số 55/2011/TT-BGDĐT ngày 22/11/2011; đẩy mạnh công tác truyền thông, tập trung vào các hoạt động đổi mới giáo dục trung học, trong đó coi trọng thông tin, tuyên truyền để thống nhất nhận thức, tạo sự đồng thuận, huy động sự tham gia của xã hội đối với công cuộc đổi mới, phát triển giáo dục, truyền thông về các tấm gương người tốt việc tốt trong ngành, các tấm gương đổi mới, sáng tạo,...

Tăng cường quản lý chặt chẽ việc dạy thêm, học thêm theo Thông tư số 17/2012/TT-BGD&ĐT ngày 16/5/2012 của Bộ GD&ĐT, Quyết định số 20/QĐ-UBND ngày 10/9/2013, Quyết định số 05/QĐ-UBND ngày của UBND tỉnh, Công văn số 1237/SGD&ĐT-GDTrH ngày 13/9/2013, Công văn số 1038/SGD&ĐT ngày 04/9/2015 của Sở GD&ĐT. Việc tổ chức học thêm thực hiện theo hướng phát triển năng lực học sinh, không dạy đồng loạt, đại trà. Thực hiện nghiêm túc các khoản thu góp trong nhà trường theo đúng quy định.

Thực hiện đúng, đủ yêu cầu công khai theo Thông tư số 36/2017/TT-BGD&ĐT của Bộ GD&ĐT. Quản lý các khoản tài trợ theo Thông tư số 29/2012/TT-BGD&ĐT ngày 10/9/2012 quy định về tài trợ cho các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân.

4. Chuẩn hóa hệ thống hồ sơ sổ sách trong nhà trường theo yêu cầu tại Công văn số 68/BGD&ĐT-GDTrH ngày 07/01/2014 của Bộ GD&ĐT, Công văn số 123/SGD&ĐT-GDTrH ngày 17/01/2014 của Sở GD&ĐT và Hướng dẫn thực hiện hệ thống hồ sơ, sổ sách trong trường trung học từ năm học 2014 - 2015 và các văn bản chỉ đạo của Bộ GD&ĐT. Đẩy mạnh cải cách hành chính, đơn giản hóa các thủ tục hành chính, đảm bảo gọn nhẹ; xây dựng và ban hành cơ chế thanh tra, kiểm tra, giám sát, nâng cao hiệu lực, hiệu quả thực thi chính sách pháp luật.

5. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong tổ chức và quản lý thư viện trường học, quản lý các hoạt động chuyên môn; hoạt động giảng dạy của giáo viên, kết quả học tập của học sinh; tăng cường mối liên hệ giữa nhà trường với cha mẹ học sinh và cộng đồng; tổ chức hội nghị, hội thảo, tập huấn, bồi dưỡng giáo viên, thanh tra viên, cán bộ quản lý giáo dục,...theo hướng thiết thực, hiệu quả, tránh hình thức hoặc gây

thêm khó khăn cho giáo viên; quản lý và sử dụng tài liệu tham khảo trong giáo dục phổ thông thực hiện theo Thông tư số 21/2014/TT-BGD&ĐT ngày 07/7/2014 của Bộ GD&ĐT.

VII- Công tác thi đua khen thưởng

1. Cần xây dựng kế hoạch, cam kết, phân đầu hoàn thành các chỉ tiêu công tác bám sát chủ đề thi đua "Đổi mới, sáng tạo trong dạy và học" bằng các hành động cụ thể và phong trào thi đua sôi nổi, thiết thực, đạt hiệu quả, tránh hình thức.

2. Tích cực tham gia các hoạt động chuyên môn do Bộ GD&ĐT, Sở GD&ĐT, Phòng GD&ĐT tổ chức hoặc phối hợp tổ chức. Kịp thời phản hồi những ý kiến góp ý, trao đổi, đề xuất.....thuộc phạm vi quản lý về phòng GD&ĐT.

3. Đánh giá, bình xét thi đua đảm bảo chính xác, công bằng, khách quan, coi trọng đánh giá thông qua đối chiếu, so sánh quá trình, sự tiến bộ, khuyến khích các đơn vị, cá nhân có nhiều giải pháp, biện pháp chủ động, linh hoạt, sáng tạo, vượt lên khó khăn để hoàn thành tốt nhiệm vụ. Trong quá trình đánh giá, bình xét thi đua cần phân tích nguyên nhân thành công và hạn chế để làm căn cứ điều chỉnh kế hoạch, đề xuất biện pháp chỉ đạo quản lý nhằm thực hiện ngày càng tốt hơn nhiệm vụ năm học.

Năm học 2018 - 2019 phòng Giáo dục & Đào tạo đánh giá thi đua các đơn vị theo các tiêu chí cơ bản đã ban hành từ năm học trước (*Sẽ bổ sung khi có hướng dẫn*); Tập trung vào một số hoạt động chính sau:

- 3.1. Việc chấp hành đường lối, chính sách của Đảng, Nhà nước, của ngành;
- 3.2. Kết quả tham gia Hội thảo, hội thi, cuộc thi.....;
- 3.3. Kết quả tham gia các kỳ thi, cuộc thi: Học sinh giỏi lớp 9, Khoa học kỹ thuật, Điền kinh;
- 3.4. Kết quả thi vào Trung học phổ thông;
- 3.5. Kết quả xây dựng trường chuẩn quốc gia và thực hiện các tiêu chuẩn của trường chuẩn quốc gia, Kiểm định chất lượng giáo dục, xây dựng phòng học bộ môn, Thư viện trường học Tiên tiến và Xuất sắc.
- 3.6. Xây dựng được các mô hình mới, vượt lên khó khăn để hoàn thành tốt nhiệm vụ.

4. Chấp hành nghiêm túc chế độ báo cáo: Thường xuyên cập nhật thông tin, hướng dẫn, yêu cầu.....(Qua Website của Sở GD&ĐT, Phòng GD&ĐT, địa chỉ Email) và các hình thức khác. Tích cực ứng dụng công nghệ thông tin trong việc thực hiện chế độ báo cáo. Việc báo cáo phải đầy đủ, đúng biểu mẫu, đủ số liệu, chính xác, nộp đúng thời gian. Lãnh đạo nhà trường quan tâm, kiểm tra và chịu trách nhiệm về tính chính xác về nội dung các báo cáo, thống kê; báo cáo, thống kê gửi bằng văn bản và qua Email của lãnh đạo, chuyên viên Phòng GD&ĐT(*đã gửi cho các đơn vị*).

4.1 Báo cáo định kỳ

+ Hàng tháng: Trước ngày 30 (*Nếu ngày 30 trùng vào thứ 7, Chủ nhật nộp vào thứ 6: Gồm 1 bản qua Email và 1 bản ký, đóng dấu của Hiệu trưởng*).

+ Đầu năm: Trước ngày 15/9/2018.

+ Báo cáo sơ kết kỳ I: Trước ngày 30/12/2018.

+ Báo cáo tổng kết, kết quả thi đua: Ngày 31/5/2019.

4.2 Báo cáo đột xuất

Căn cứ vào tình hình thực hiện nhiệm vụ năm học có vấn đề nảy sinh đột xuất nhất thiết phải báo cáo như:

- Giáo viên vi phạm kỷ luật, quy chế chuyên môn, vi phạm pháp luật, vi phạm đạo đức nhà giáo.

- Tai nạn giao thông, thương tích, đuối nước, bạo lực học đường, đuối học, buộc thôi học đối với học sinh.....

- Tình hình trật tự an toàn đối với giáo viên học sinh và tài sản của nhà trường.

- Cho một khối lớp nghỉ học, đổi buổi học.

(Các báo cáo cần thông tin nhanh qua điện thoại và có văn bản gửi về phòng GDĐT ngay sau khi sự việc xảy ra)

D- MỘT SỐ NHÓM GIẢI PHÁP CƠ BẢN

I- Nhóm giải pháp nâng cao chất lượng giáo dục

1. Chỉ đạo các nhà trường thực hiện nghiêm túc nội dung chương trình và kế hoạch dạy học theo hướng dẫn của ngành. Tăng cường đổi mới phương pháp dạy học, đổi mới kiểm tra đánh giá; đổi mới công tác bồi dưỡng đội ngũ CB, GV, NV trong các nhà trường. Khơi dậy niềm đam mê, ý thức trách nhiệm nghề nghiệp trong đội ngũ CBQL và nhà giáo.

2. Chỉ đạo và tổ chức tốt các đợt chuyên đề, hội thảo, hội thi giáo viên dạy giỏi từ cấp trường đến cấp huyện. Lựa chọn và bồi dưỡng những cá nhân xuất sắc để đi dự thi ở cấp tỉnh.

3. Chú trọng công tác bồi dưỡng học sinh giỏi đi đôi với phụ đạo và giúp đỡ học sinh yếu, kém đạt được chuẩn kiến thức, kỹ năng. Tiếp tục thực hiện phân luồng học sinh sau khi tốt nghiệp THCS. Tập trung chỉ đạo, tìm giải pháp nâng cao chất lượng học sinh lớp 9, đặc biệt là các môn thi vào lớp 10 THPT.

4. Tăng cường công tác y tế, đảm bảo an ninh, trật tự trường học. Phối hợp với các ban, ngành, đoàn thể tổ chức hiệu quả các hoạt động giáo dục ATGT, phòng chống bạo lực học đường, tác hại của trò chơi trực tuyến có nội dung bạo lực, không lành mạnh, tệ nạn xã hội trong học sinh.

1.5. Thực hiện nghiêm túc công tác kiểm định chất lượng giáo dục trong các nhà trường.

II- Nhóm giải pháp xây dựng đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên

1. Tổ chức thực hiện nghiêm túc công tác bồi dưỡng để nâng cao chất lượng chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên trong các nhà trường bằng nhiều con đường khác nhau như tự học, tự nghiên cứu...

2. Xây dựng hình ảnh nhà giáo mẫu mực, luôn gương mẫu trong công việc, lối sống và trong cộng đồng dân cư.

3. Tăng cường công tác kiểm tra, đánh giá giáo viên, hiệu trưởng, phó hiệu trưởng theo chuẩn nghề nghiệp và xếp loại công chức, viên chức theo quy định. Trong

công tác kiểm tra chú trọng tới khâu tư vấn, giúp đỡ CBQL, GV nâng cao năng lực quản lý, năng lực giảng dạy theo yêu cầu đổi mới hiện nay.

III- Nhóm giải pháp về đẩy mạnh, nâng cao hiệu quả công tác quản lý

1. Nâng cao chất lượng công tác phổ biến, giáo dục pháp luật cho cán bộ công chức, viên chức và học sinh trong toàn ngành.

2. Đẩy mạnh cải cách hành chính và phân cấp quản lý giáo dục, tiếp tục thực hiện giao quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm cho các nhà trường, đồng thời với thực hiện “3 công khai” theo Thông tư 36/2017/TT-BGD&ĐT ngày 28/12/2017 của Bộ GD&ĐT.

3. Đổi mới tổ chức và hoạt động kiểm tra giáo dục. Nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động kiểm tra. Xử lý nghiêm túc, kịp thời các vi phạm.

4. Đổi mới công tác thi đua, khen thưởng theo hướng thiết thực, hiệu quả, tránh hình thức. Coi trọng về đánh giá chất lượng giáo dục theo cơ chế so sánh “đầu vào”, “đầu ra” ở cấp học.

5. Tích cực, chủ động tham mưu với cấp ủy, chính quyền địa phương trong việc thực hiện các Đề án về Giáo dục của tỉnh, của huyện, nhất là Đề án số 08 của BCH đảng bộ huyện về “Đổi mới công tác quản lý và nâng cao chất lượng GD&ĐT giai đoạn 2016-2020”. Nâng cao năng lực quản trị trường học theo Chương trình hành động số 32-CTr/HU ngày 24/3/2014 của Huyện ủy Cẩm Giàng, thực hiện Nghị quyết số 29/NQ-TW về “Đổi mới căn bản, toàn diện Giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng XHCN và hội nhập quốc tế” để hoàn thành tốt nhiệm vụ năm học.

IV- Nhóm giải pháp về xây dựng CSVC, trường đạt chuẩn quốc gia

1. Tăng cường công tác tuyên truyền thực hiện Đề án xây dựng trường chuẩn Quốc gia giai đoạn 2016 - 2020.

2. Nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện ở những trường đã đạt chuẩn, đẩy mạnh việc xây dựng trường chuẩn mới.

3. Các nhà trường tích cực, chủ động tham mưu cho cấp ủy, chính quyền các xã, thị trấn trong huyện quan tâm giải quyết tiêu chí khó khăn nhất là cơ sở vật chất, ở các nhà trường.

4. Huy động mọi nguồn lực xã hội, kêu gọi các tổ chức, doanh nghiệp, các tập thể, cá nhân, các nhà hảo tâm tham gia ủng hộ trong công tác xây dựng trường chuẩn quốc gia.

5. Tham mưu UBND huyện quan tâm giúp đỡ, hỗ trợ những địa phương có điều kiện kinh tế xã hội còn khó khăn,

V- Nhóm giải pháp về công tác truyền thông

1. Tăng cường công tác tuyên truyền Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị, Chỉ thị số 1537/CT-BGDĐT của Bộ GD&ĐT để giáo dục tư tưởng, đạo đức, lối sống cho học sinh.

Xây dựng Kế hoạch thực hiện công tác tuyên truyền theo năm học.

Phối hợp với các tổ chức chính trị xã hội, các đoàn thể, đẩy mạnh các hoạt động Đoàn - Đội - Hội trong các nhà trường. Giáo dục việc thực hiện nề nếp, kỷ

cương cho học sinh.

2. Tuyên truyền những chủ trương đổi mới của giáo dục tới cán bộ, giáo viên, học sinh và nhân dân.

Giải quyết kịp thời những vướng mắc từ cơ sở.

Phối hợp với các cơ quan thông tin đại chúng, các cơ quan tuyên truyền của hệ thống chính trị để tuyên truyền những chủ trương đổi mới của ngành.

3. Đẩy mạnh tuyên truyền qua Website của phòng Giáo dục & Đào tạo và các nhà trường

Phát huy vai trò của cán bộ, giáo viên, nhân viên trong việc tuyên truyền những chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng, Nhà nước và những chính sách đổi mới của ngành, gương mẫu chấp hành chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng, Nhà nước và của ngành.

Tăng cường truyền thông, hướng dẫn các cơ sở giáo dục thực hiện nghiêm túc các văn bản quy phạm pháp luật về Giáo dục & Đào tạo.

4. Tăng cường phối hợp làm tốt công tác truyền thông. Trên cơ sở nhiệm vụ năm học của ngành, các trường xây dựng kế hoạch truyền thông của đơn vị; tăng cường phối hợp với Ban Tuyên giáo, Đài Phát thanh và cơ quan ngôn luận, thông tin, tuyên truyền về các nhiệm vụ, các hoạt động của ngành; phối kết hợp với Ban biên tập Website của phòng Phòng Giáo dục & Đào tạo trong việc đưa tin về các hoạt động của ngành. Khuyến khích các thầy giáo, cô giáo, cán bộ quản lý giáo dục viết bài cho Website của Phòng, nhất là viết về gương người tốt, việc tốt, các điển hình tiên tiến để lan tỏa, khích lệ các thầy cô giáo, các em học sinh phấn đấu, vươn lên.

E- TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Căn cứ vào kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học 2018-2019 cấp THCS và yêu cầu, nhiệm vụ chung của toàn ngành, các trường xây dựng kế hoạch cụ thể phù hợp với đặc điểm của đơn vị để tổ chức thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ năm học 2018 - 2019./.

Nơi nhận:

- Phòng GDTrH Sở GDĐT (để b/c);
- Trưởng phòng GD&ĐT (b/c);
- LĐ, CV phòng GDĐT (p/h chỉ đạo);
- Các trường THCS trong huyện;
- Lưu: VT, THCS.

**KT. TRƯỞNG PHÒNG
PHÓ TRƯỞNG PHÒNG**



Nguyễn Bá Tôn